

NỘI QUY HỌC TẬP

DNTU chủ trương đào tạo sinh viên trở thành những công dân có đức, có tài; giảng viên dạy dỗ sinh viên trên nền tảng “Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín” và “Tiên học lễ, Hậu học văn”, dạy kỹ năng giao tiếp, ứng xử, kinh nghiệm sống, lễ phép, tôn trọng, thực hiện nghĩa vụ công dân sống và làm theo pháp luật, có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống văn minh, tiến bộ, phù hợp với bản sắc dân tộc Việt Nam. Chữ “Trí” đi đôi với chữ “Đức” hướng tới mục tiêu cao đẹp là “Nhân cách” và “Tài năng”.

Nhằm đạt được mục tiêu giáo dục nêu trên, DNTU mong các bậc phụ huynh phối hợp chặt chẽ nhắc nhở động viên sinh viên đồng thuận cùng Thầy, Cô trong DNTU giáo dục, giám sát sinh viên không phân biệt chính quy, liên thông hay liên kết quốc tế thực hiện tốt những điều sau đây.

Điều 1. Phong cách lịch sự văn minh

1. Sinh viên đến lớp phải có đầy đủ tài liệu và dụng cụ học tập cần thiết, mặc đồng phục và đeo băng tên (thẻ sinh viên) theo quy định của DNTU;
2. Quần áo sạch sẽ, chỉnh tề, lịch sự, gọn gàng nghiêm chỉnh, không được mặc quần lửng, áo thun không cổ, đi dép lê; nam giới đầu tóc phải ngắn gọn, không cạo trọc (trừ các sinh viên là nhà sư), không nhuộm màu tóc thời trang, để tóc quá dài; nữ ăn mặc kín đáo;
3. Tư cách hòa nhã, khiêm tốn, nói năng lễ độ, không nói tục, chửi thề, không hút thuốc lá, không gây gỗ đánh nhau, không mang thức ăn, đồ uống vào lớp học, không xả rác bừa bãi;
4. Lên xuống các cầu thang theo thứ tự, nhường giảng viên đi trước; đi nhẹ nhàng, không chen lấn, xô đẩy, nô đùa, gây ồn ào, to tiếng làm mất trật tự, ảnh hưởng tới lớp học;
5. Không tự ý dẫn người không có trách nhiệm vào Trường. Cá nhân không vào các khu vực làm việc của Ban Giám hiệu, xưởng thực tập, phòng thí nghiệm, khu vực ký túc xá và các khu vực không dành cho sinh viên;
6. Kính trọng và lễ độ với giảng viên, cán bộ, nhân viên, nhân viên phục vụ; đối với người lớn tuổi phải biết chào, dạ, thưa, cảm ơn, xin lỗi đúng lúc. Với bạn bè phải đoàn kết thân ái, giúp đỡ nhau tiến bộ trong học tập;
7. Giữ vệ sinh môi trường, không khạc nhổ bừa bãi ở khu vực lớp học, trong khuôn viên DNTU; không dịch chuyển bàn ghế và làm hư hỏng thiết bị dụng cụ phục vụ học tập; không đi lên các thảm cỏ, bẻ cành, ngắt lá, hái bông, cây kiểng; để xe đúng nơi quy định; không đá banh, đá cầu trong lớp và hành lang.

Điều 2. Giờ giấc nề nếp trong học tập

1. Đi học đúng giờ, đều đặn và đủ tiết học, thực hiện nghiêm túc giờ ra, vào lớp, ca thực hành, giờ nghỉ giải lao theo quy định của Trường;
2. Trước khi bắt đầu tiết học thứ nhất của buổi học, SV phải có mặt tại lớp học lý thuyết trước 05 phút và xưởng thực hành trước 10 phút để chuẩn bị các dụng cụ học tập. Khi giảng viên vào lớp cũng như rời khỏi lớp SV phải đứng lên chào, giữ trật tự và ổn

định học tập;

3. Khi cần nghỉ một buổi học, một ca thực hành hoặc nhiều ngày phải làm đơn xin phép trình bày lý do nghỉ, nếu thấy chính đáng sẽ được giải quyết, phân cấp như sau:

a) Nghỉ tiết học do giảng viên giảng dạy giải quyết;

b) Nghỉ 01 đến 03 ngày trở lên do Trường Khoa giải quyết;

c) Đơn xin nghỉ phép sau khi đã được giải quyết SV phải trình cho giảng viên phụ trách môn học để vào sổ tay giảng viên. sinh viên vắng mặt quá 20% số tiết của mỗi môn học và số SV cá biệt vi phạm theo quy chế của học chế tín chỉ, thường xuyên bỏ học sẽ bị cấm thi.

4. Trong giờ học không làm mất trật tự, không tự do ra, vào lớp làm việc riêng, không gục đầu xuống bàn, ghé đầu ngủ, giữ tư thế nghiêm chỉnh, khi muốn nói phải giơ tay, muốn ra vào lớp phải được giảng viên cho phép.

5. Trường hợp SV vi phạm: Đi trễ, nghỉ học không phép, quá phép, cúp tiết, không đeo thẻ sinh viên, làm việc riêng trong lớp học, đi dép lê vào lớp, mất trật tự trong lớp học đã được giảng viên nhắc nhở nhiều lần nhưng không sửa chữa sẽ bị xử lý mời ra khỏi lớp, những sinh viên bị mời ra khỏi lớp phải đến trực tiếp trình diện tại Phòng TT-QLSV-ĐBCLGD để kiểm điểm trách nhiệm cá nhân và chỉ được vào lớp học khi có giấy phép đồng ý của Phòng TT-QLSV-ĐBCLGD.

6. Tập thể hoặc cá nhân nếu vì lý do thiếu trách nhiệm, hoặc cố ý làm hư hỏng, mất mát tài sản, dụng cụ, thiết bị, máy móc thí nghiệm thì phải đền bù theo quy định.

Điều 3. Thẻ sinh viên

1. Thẻ SV, cũng là thẻ thư viện phải bảo quản tốt, không để mất, nhàu nát, không cho người khác mượn, không dùng thẻ của người khác.

2. Trong giờ học và dự thi kết thúc học phần phải luôn đeo thẻ SV, khi vào trường học tập hoặc công tác, SV phải đeo thẻ SV và phải xuất trình thẻ SV khi giảng viên, nhân viên, cán bộ Phòng TT-QLSV-ĐBCLGD yêu cầu.

3. Khi có liên hệ công tác với các đơn vị trong Trường, SV phải xuất trình thẻ SV thì mới được giải quyết.

4. Những SV bị mất thẻ thì đăng ký làm lại thẻ trên phần mềm <https://sv.dntu.edu.vn> sau đó đến bộ phận một cửa của Phòng Đào tạo - Khảo thí nộp hình cá nhân (kích thước 3x4) để hoàn tất thủ tục và nhận thẻ SV theo lịch hẹn của bộ phận một cửa.

Điều 4. Thi cử và kiểm tra

1. Tất cả SV phải thực hiện đúng quy chế thi và kiểm tra, phải đến thi đúng giờ, cấm hành vi gian lận, thi hộ, nhờ người thi hộ; sử dụng điện thoại trong khu vực thi, mang tài liệu vào phòng thi; trao đổi với nhau, vẽ bậy vào bài thi, có hành vi vô lễ, đe dọa giảng viên và cán bộ coi thi; vi phạm quy chế thi.

Tất cả các lỗi vi phạm quy chế thi tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định gồm các mức: Trừ điểm, hủy kết quả thi, cảnh cáo toàn trường, đình chỉ học tập một năm, buộc

thôi học, gửi danh sách thông báo về nơi thường trú quản lý.

2. Nếu vắng quá 20% số tiết mỗi môn học, không đóng học phí đúng quy định sẽ bị cấm thi.

Điều 5. Về trật tự và kỷ cương

1. SV không được vi phạm các điều sau:

a) Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giảng viên, cán bộ, nhân viên, sinh viên DNTU dưới mọi hình thức;

b) Gây rối an ninh, trật tự trong trường hoặc nơi công cộng;

c) Tham gia đua xe hoặc cổ vũ đua xe trái phép;

d) Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma túy, các loại hoá chất cấm sử dụng, các tài liệu, ấn phẩm, thông tin phản động, đồi trụy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong DNTU và các hành vi vi phạm đạo đức khác;

e) SV không được tự ý thành lập, hoặc tham gia hoạt động trong các hội, các tổ chức chính trị trái pháp luật; các hoạt động mang tính chất chính trị khác; các hoạt động tập thể mang danh nghĩa DNTU khi chưa được Hiệu trưởng cho phép;

f) Các hành vi hút, chích ma túy; bẻ phái hăm dọa SV, giảng viên, kéo người ngoài vào trường đánh nhau; kích động lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật, tung tin đồn nhảm;

g) Hành vi phá hoại, các hoạt động có tính chất cờ bạc, uống rượu, bia, trộm cắp, hút thuốc lá trong khuôn viên DNTU;

h) Các hành vi quan hệ nam nữ không lành mạnh, không phù hợp với các chuẩn mực đạo đức, lối sống truyền thống văn hoá, bản sắc dân tộc Việt Nam.

2. Kịp thời báo ngay cho giảng viên giảng dạy, cố vấn học tập, Khoa, Phòng TT - QLSV - ĐBCLGD các hiện tượng bẻ phái, hăm dọa, mang hung khí vào lớp học, tháo dỡ trang thiết bị phục vụ học tập;

3. Giữ gìn vệ sinh chung, sử dụng điện nước đúng mục đích, hiệu quả và tiết kiệm, tan học tất cả phải ra khỏi lớp, cán bộ lớp tắt đèn, quạt, đóng cửa phòng học. Tập thể lớp có nhu cầu mượn phòng để sinh hoạt nếu được phép, phải chịu trách nhiệm về toàn bộ trang thiết bị và vệ sinh phòng học;

4. Cấm mọi hành vi dọa dẫm, nhắn tin vào điện thoại di động, thư điện tử của cá nhân cán bộ, giảng viên, nhân viên, trêu ghẹo, hăm dọa, chọc phá bạn bè, gây gổ mất đoàn kết, bẻ phái đánh nhau;

5. Trước giờ học 15 phút cán bộ lớp phải có trách nhiệm đến phòng chức năng mượn phương tiện hỗ trợ học tập theo yêu cầu của giảng viên và trả lại khi tan học; có trách nhiệm tắt mọi nguồn điện, quạt, máy chiếu, đóng cửa phòng học trước khi ra về, hoặc chuyển sang phòng học khác;

6. Phải có ý thức giữ gìn bảo quản của công, nghiêm cấm bôi, xoá, xé, viết, vẽ bậy trên những thông tin, thông báo niêm yết của DNTU; không dán giấy, viết, vẽ bậy lên bàn ghế, tường, các phương tiện khác trong khuôn viên trường và phòng học; không ngồi, chạy nhảy trên bàn, trèo qua cửa sổ, lên sân thượng cao vắng người, ngồi trên các lan can nguy hiểm.

Điều 6. Các hình thức xử lý vi phạm nội quy

1. Nếu vi phạm nội quy học tập, tùy theo lỗi nặng nhẹ, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo các hình thức: Phê bình trước lớp, cảnh cáo toàn trường, thông báo về gia đình, cơ quan công tác, buộc bồi thường thiệt hại.

2. SV vi phạm 01 lần vào các lỗi cụ thể sau đây sẽ bị kỷ luật từ đình chỉ học tập một năm, đến buộc thôi học:

- a) Thi hộ, nhờ người thi hộ, làm hộ: tiểu luận; đồ án; khoá luận tốt nghiệp;
- b) Không đóng học phí đúng thời hạn của DNTU mà không có đơn yêu cầu được báo trước trong hạn định;
- c) Vô lễ với cán bộ, giảng viên, nhân viên; dọa dẫm, nhấn tin quấy rối, hăm dọa vào điện thoại di động, thư điện tử của cá nhân giảng viên; cố tình không xuất trình thẻ SV khi cán bộ Phòng TT - QLSV - ĐBCLGD yêu cầu;
- d) Đánh nhau gây thương tích cho người khác, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau, kéo người ngoài vào trường gây gỗ, đánh nhau; mang hung khí, vật dụng gây sát thương, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trong khuôn viên DNTU;
- e) Chọc ghẹo phái nữ; có thái độ bất nhã đối với nữ sinh; quan hệ nam, nữ trong DNTU thiếu văn hoá, không lành mạnh, không phù hợp tập quán, đạo đức dân tộc, Việt Nam; thiếu trung thực, nói dối thầy, cô; lừa gạt nhà trọ; ký mạo danh giấy tờ; trộm cắp; cố ý phá hoại tài sản hoặc lấy cắp tài sản của các bạn và của DNTU; tự ý bỏ học; nghỉ học không phép nhiều ngày;
- f) Tham gia hoạt động tôn giáo trái phép, kích động lôi kéo người khác biểu tình trái pháp luật và các tệ nạn xã hội khác;
- g) Hút, chích ma túy và có hành vi phá hoại của công làm thiệt hại tài sản của DNTU.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. SV khi nhập học phải nghiên cứu kỹ “Bản nội quy học tập” để thực hiện tốt trong quá trình học tập.

2. Các đơn vị đào tạo, các phòng ban chức năng, SV toàn trường nghiêm túc chấp hành Nội quy này.

QUY ĐỊNH GIỜ GIÁC HỌC TẬP

Để duy trì nề nếp học tập và thống nhất giờ vào lớp, giờ giải lao chung cho toàn trường và tạo thuận lợi cho các lớp, Nhà trường quy định giờ giấc học tập và giải lao như sau:

GIỜ HỌC LÝ THUYẾT

(Giảng viên và sinh viên phải có mặt tại lớp học trước 05 phút)

SÁNG		CHIỀU		TỐI	
TIẾT	GIỜ	TIẾT	GIỜ	TIẾT	GIỜ
1	Từ 7h30 đến 8h10	7	Từ 13h00 đến 13h40	13	Từ 18h10 đến 18h50
2	Từ 8h10 đến 8h50	8	Từ 13h40 đến 14h20	14	Từ 18h50 đến 19h30
Nghỉ giải lao 10 phút		Nghỉ giải lao 10 phút		Nghỉ giải lao 10 phút	
3	Từ 9h00 đến 9h40	9	Từ 14h30 đến 15h10	15	Từ 19h40 đến 20h20
Nghỉ giải lao 5 phút				16	Từ 20h20 đến 21h00
4	Từ 9h45 đến 10h25	10	Từ 15h15 đến 15h55		
5	10h25 đến 11h05	11	Từ 15h55 đến 16h35		
Nghỉ giải lao 10 phút					
6	11h15 đến 11h55	12	Từ 16h45 đến 17h25		

GIỜ HỌC THỰC HÀNH – THÍ NGHIỆM

(Giảng viên và sinh viên phải có mặt tại lớp học trước 10 phút)

SÁNG		CHIỀU		TỐI	
TIẾT	GIỜ	TIẾT	GIỜ	TIẾT	GIỜ
1 - 5	7h30 đến 10h40	7 – 11	13h30 đến 16h40	13 - 16	18h10 đến 20h50
Không nghỉ giải lao					